

# Đánh giá mục đích theo học và quan điểm nghề giáo: Nghiên cứu trường hợp sinh viên sư phạm vùng Tây Bắc

Lê Thị Vân Anh

Email: levananh@utb.edu.vn  
Trường Đại học Tây Bắc  
phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La,  
tỉnh Sơn La, Việt Nam

**TÓM TẮT:** *Đội ngũ nhà giáo là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục, là nơi gửi gắm niềm tin của xã hội, là điểm tựa tinh thần cho sự phát triển toàn diện của các thế hệ học sinh. Công cuộc này sẽ hiệu quả hơn nếu sinh viên các trường sư phạm được trang bị lí tưởng nghề giáo ngay từ những năm đầu tiên hay tạo ra một kênh thông tin cho thí sinh chọn nghề. Nhằm góp thêm tiếng nói về vấn đề này, chúng tôi đã tổ chức nghiên cứu định lượng với 689 mẫu để đánh giá mục đích theo học và quan điểm nghề giáo của sinh viên sư phạm vùng Tây Bắc. Từ đó, định hướng một số giải pháp trong đào tạo sinh viên sư phạm ở các trường đào tạo giáo viên hiện nay.*

**TỪ KHÓA:** *Lí tưởng nghề giáo, đào tạo giáo viên, sinh viên sư phạm, phẩm chất, đạo đức.*

→ Nhận bài 24/4/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 07/5/2023 → Duyệt đăng 20/8/2023.

**DOI:** <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12320113>

## 1. Đặt vấn đề

Từ năm học 2021-2022, bên cạnh việc miễn học phí, mỗi sinh viên học sư phạm đều được Nhà nước hỗ trợ chi phí học tập 3,63 triệu đồng/tháng [1]. Đây là một trong những chính sách thể hiện mong muốn, quyết tâm của cả hệ thống chính trị trong việc đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, là động lực lớn để thu hút thí sinh có năng lực cho ngành Sư phạm nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục, nhất là trong bối cảnh triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tuy nhiên, do đặc thù nghề giáo là một nghề đặc biệt không chỉ dạy chữ mà còn dạy cách làm người, hình thành và phát triển nhân cách người học nên đòi hỏi giáo viên cần có những phẩm chất, đạo đức nghề nhất định, đặc biệt là sinh viên sư phạm - những thầy cô giáo trong tương lai.

Nghiên cứu về đạo đức, giáo dục phẩm chất nhà giáo trong bối cảnh hiện nay đã có một số công trình đề cập ở các mức độ khác nhau: Nguyễn Thị Côi - Hoàng Hải Hà (2019), *Giáo dục phẩm chất đạo đức giáo viên - Một yêu cầu cấp thiết đối với sinh viên các trường sư phạm*, Tạp chí Giáo dục, số 445 (2019); Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2019), *Đạo đức nhà giáo trong bối cảnh hiện nay*, Kỉ yếu hội thảo, NXB Đại học Huế; Đinh Quang Báo (2021), *Đổi mới mô hình đào tạo giáo viên*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Trường Đại học Hùng Vương, tập 22, số 1 (2021)... Những tài liệu trên đã khẳng định phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp là tiêu chuẩn đầu tiên, cốt lõi, là điều kiện, nền tảng, bắt buộc của mỗi người thầy. Tuy nhiên, chưa có công trình nào đề cập một cách tổng thể về giáo dục lí tưởng nghề giáo thể hiện qua mục tiêu theo học và quan điểm nghề giáo cho sinh viên sư phạm, nhất là ở vùng Tây Bắc. Vì vậy, nghiên cứu này là cần thiết, đảm bảo tính mới, vừa có ý nghĩa lí luận, vừa có ý nghĩa thực tiễn và không trùng với các công trình trên.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Tầm quan trọng của việc xác định nghề phù hợp và nghề giáo

Trong sự trưởng thành của mỗi con người đều phải đứng trước những sự lựa chọn, trong đó chọn việc để làm là bước đầu quan trọng nhất đối với công dân tương lai. Steve Jobs từng nói: Công việc chiếm phần rất lớn cuộc sống của bạn và cách duy nhất để hài lòng hoàn toàn với nó là làm những gì bạn coi là vĩ đại. Và cách duy nhất làm những điều vĩ đại - hãy yêu việc bạn làm. Do vậy, xác định và định hướng được nghề nghiệp đúng đắn, mỗi cá nhân sẽ đưa ra lựa chọn phù hợp với bản thân, phát triển được tiềm năng, thế mạnh của mình. Chính vì thế, công tác hướng nghiệp là một nội dung rất được quan tâm hiện nay ở các trường học.

Để chọn nghề phù hợp, người ta gợi ý nhiều công cụ khác nhau như: Công cụ trắc nghiệm tính cách DISC; Công cụ trắc nghiệm tính cách Holland; Công cụ trắc nghiệm tính cách MBTI; Công cụ trắc nghiệm tính cách The Big Fives... Đặc biệt, trong những năm gần đây, từ khoá Ikigai cũng được nhắc đến nhiều trong việc chọn nghề. Ikigai được ghép lại bởi hai từ trong tiếng Nhật: ikiru (sống) và kai (nhìn thấy hi vọng). Ikigai được hiểu như công cuộc tìm thấy lẽ sống của mỗi người, sống một cuộc đời đáng sống hay có thể gọi là “lí do bạn thức dậy vào mỗi sáng”. Với người Nhật, việc tìm ra Ikigai cho mình là một việc mang tính tiên quyết cho mỗi con người. Họ tin rằng, khi tìm ra Ikigai, bạn sẽ cảm thấy hạnh phúc và tận hưởng cuộc sống từng phút giây. Vận dụng Ikigai trong định hướng nghề là khi tìm được giao nhau giữa các câu câu hỏi: Việc bản thân yêu thích (Bản thân là ai để tìm ra ước mơ, kì vọng, đam mê); Việc làm giỏi (Lĩnh vực nào mình có thể nói về nó suốt ngày để biến mình thành chuyên gia); Việc kiếm

ra tiền, được trả tiền (Giải quyết việc làm, sự nghiệp); Việc xã hội cần (Ý nghĩa, mang lại giá trị cho người khác...). Có được Ikigai, một nhân viên chứng khoán cũng sẽ thấy tràn trề nhiệt hứng ngay trong mùa giao dịch cao điểm nhất. Có được Ikigai, một người nông dân cũng sẽ hạnh phúc viên mãn ngay trong vụ mùa vất vả. Bởi họ yêu công việc của mình. Họ đủ khả năng làm tốt điều ấy hơn những thành viên còn lại trong xã hội. Dần dần, họ thấy mình có ích với cuộc đời và được công nhận. Đó là hạnh phúc, là động lực cho mỗi ngày thức dậy của chúng ta. Sự “tỉnh thức về lẽ sống” của mỗi người sẽ là nền tảng xác định công việc muốn làm, tạo nên phát triển sự vững chắc của mỗi cộng đồng, đất nước. Vì vậy, bài học lớn của mỗi người trẻ khi bước vào tuổi trưởng thành chính là kiếm tìm một Ikigai của riêng mình.

Với nghề giáo, các nhà tư tưởng, nhà giáo dục lớn xưa và nay đều đánh giá rất cao vai trò của nhà giáo đối với sự nghiệp giáo dục, phát triển xã hội. Triết gia Hi Lạp cổ đại Platon cho rằng: *Người thợ giày tồi thì quốc gia không quá lo lắng, dân chúng sẽ phải xỏ những đôi giày xấu. Nhưng người thầy mà dốt nát, vô luân thì đất nước sẽ xuất hiện những người kém cỏi, xấu xa.* Nghề dạy học lấy con người làm đối tượng để tác động, làm biến đổi và phát triển nhận thức, tư tưởng, tình cảm của người học. Các giá trị văn hoá của nhân loại qua bàn tay của người thầy được kết tinh và truyền thụ cho các thế hệ kế tiếp để đào tạo ra những con người có phẩm chất, năng lực phục vụ cho sự phát triển của xã hội. Thành quả của quá trình lao động sư phạm là đào tạo ra những con người mới với nhân cách hoàn chỉnh. Đạt được mục tiêu đó, vai trò của giáo viên rất quan trọng. Họ vừa là người thiết kế, vừa là người thi công trong quá trình dạy học. Đạo đức của họ là tấm gương sống để người học noi theo. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn: Dạy các cháu thì nói với các cháu chỉ là một phần, cái chính là phải cho các cháu nhìn thấy, cho nên những tấm gương thực tế là rất quan trọng. Muốn dạy cho trẻ em thành người tốt thì trước hết các cô, các chú phải là người tốt [2, tr.612]. Đề đội ngũ giáo viên và đạo đức nghề nghiệp của họ được tôn vinh thì cần phải có những giải pháp căn bản như tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống đối với đội ngũ giáo viên hiện nay, đặc biệt là cần giáo dục lí tưởng, quan điểm về nghề giáo cho sinh viên sư phạm ngay từ những năm đầu đại học.

## 2.2. Thực trạng lí tưởng nghề giáo của sinh viên sư phạm vùng Tây Bắc

Lịch sử phát triển của xã hội loài người từ xưa đến nay cho thấy giáo dục có vai trò to lớn. Giáo dục không chỉ là phương thức giữ gìn, phát triển văn hóa từ thế hệ này qua thế hệ khác, mà còn là động lực phát triển kinh tế thông qua đào tạo nguồn lực con người. Song

nếu “không có thầy giáo thì không có giáo dục”. Bởi, thầy cô giáo là những người có trách nhiệm giáo dục thế hệ trẻ, thực hiện những mục đích giáo dục do xã hội đề ra; Là người tổ chức thực hiện nội dung, các hình thức, phương pháp dạy học và giáo dục; là những “tấm gương” cho học sinh soi vào. Do vậy, giáo dục cho sinh viên sư phạm về lí tưởng nghề giáo và đạo đức nhà giáo luôn là một yêu cầu không thể thiếu [3; tr.1].

Trước yêu cầu và mong ước đó, việc xác lập niềm tin, định hướng theo học nghề sư phạm trong bối cảnh Nhà nước hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên sư phạm, làm thế nào để thu hút những thí sinh có năng lực, có nguyện vọng theo học sư phạm cũng là vấn đề cần bàn tới. Từ thực tế đó, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 538 sinh viên sư phạm đến từ: Trường Đại học Tây Bắc, Cao đẳng Sơn La, Cao đẳng Sư phạm Điện Biên, Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình, Cao đẳng Cộng đồng Lai Châu. Những sinh viên tham gia khảo sát có cơ cấu mẫu đảm bảo độ tin cậy, trải đều từ năm thứ nhất cho đến năm thứ tư, dân tộc, giới tính... Bên cạnh đó, để có số liệu đối sánh, chúng tôi khảo sát 151 giảng viên, giáo viên, cán bộ quản lí và cựu sinh viên. Tổng mẫu khảo sát là 689 phiếu. Kết quả khảo sát thu được như sau:

Trước hết, về lí do theo học ngành Sư phạm của sinh viên hiện nay ra sao, có những sự thay đổi gì so với trước đây? (xem Bảng 1). Trong 538 mẫu được khảo sát có 396 mẫu cho rằng, lí do theo học ngành Sư phạm của sinh viên hiện nay là do “yêu nghề dạy học”. Đây là tín hiệu tích cực thể hiện sự lựa chọn nghề nghiệp của người học, từ yêu thích đến say mê và chịu khó học tập, rèn luyện là con đường duy nhất để có thể làm nghề trong niềm vui và hạnh phúc. Đứng thứ 2 và thứ 3 trong lí do theo học ngành Sư phạm là do người học xác định đây nghề “phù hợp với khả năng của bản thân” (260 mẫu) và “phù hợp với điều kiện kinh tế của gia đình” (253 mẫu). Ngay từ bé, được tiếp xúc, gần gũi với các thầy cô giáo, được các thầy cô bồi dưỡng trí dục và đức dục, nói cách khác là đào tạo thế hệ trẻ theo mục tiêu giáo dục, truyền đạt cho người học tri thức khoa học, các kĩ năng, thái độ phục vụ các hoạt động nghề nghiệp. Bên cạnh đó, người thầy cũng đang làm nhiệm vụ định hướng tư tưởng, truyền bá lí tưởng và đạo đức chân chính, hệ thống các giá trị, tinh hoa văn hóa của dân tộc và thời đại, giúp thế hệ trẻ phân biệt đúng sai, nhận biết công lí, suy nghĩ và hành động theo luân thường đạo lí, đào luyện họ trở thành người sống có ích cho xã hội... Tất cả những điều này đã được ngấm vào người học để họ tiếp bước thầy cô lựa chọn nghề giáo và thấy bản thân có những khả năng phù hợp với nghề dạy học. Không những thế, việc thu hút người giỏi vào học sư phạm là chiến lược lâu dài của nước ta, trong đó miễn giảm học phí cũng là một cách thu hút. Trong khi điều kiện kinh tế còn khó khăn của vùng Tây Bắc thì đây cũng là vấn đề cần nhắc khi bố mẹ cho con theo học

đại học, nếu có hỗ trợ của Nhà nước về học phí cũng là giảm sức ép về kinh tế. Đặc biệt, Nghị định 116/2020/NĐ-CP quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2020. Theo đó, sinh viên Sư phạm được Nhà nước hỗ trợ học phí và sinh hoạt phí. Trong đó, tiền đóng học phí bằng mức thu học phí của nhà trường nơi theo học và 3,63 triệu đồng/tháng để chi trả chi phí sinh hoạt trong thời gian học tập tại trường, thời gian hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt theo số tháng thực tế học tập tại trường theo quy định, nhưng không quá 10 tháng/năm học. Đây là chính lí do sinh viên nói chung và sinh viên có học lực giỏi theo học ngành Sư phạm ngày càng đông. Đó cũng là lí giải dễ hiểu khi có 240 mẫu lựa chọn nghề dạy học vì được miễn học phí.

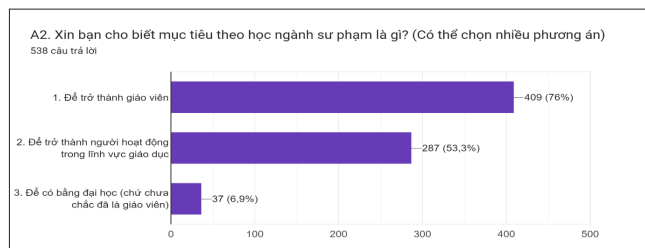
**Bảng 1: Lí do theo học ngành Sư phạm**

STT	Lí do	Sinh viên		Giáo viên	
		Tần suất	Phần trăm	Tần suất	Phần trăm
1	Yêu nghề dạy học	396	73,4	93	61,6
2	Để xin việc	145	27	10	6,6
3	Phù hợp với điều kiện kinh tế gia đình	253	47	61	40,4
4	Được miễn học phí	193	35,9	47	31,1
5	Phù hợp với khả năng bản thân	260	48,3	73	48,3
6	Cha mẹ thích	82	15,2	20	13,2
7	Không đồ trường khác	18	3,3	7	4,6

Gần như có sự tương đồng trong đánh giá của sinh viên và giáo viên về lí do theo học ngành Sư phạm, đó là yêu nghề dạy học, sinh viên đánh giá đồng thuận đến 73,4% và cựu sinh viên, giảng viên, cán bộ quản lí là 61,6%; Phù hợp với điều kiện kinh tế gia đình chiếm tỉ lệ lần lượt là 47% và 40,4%; Phù hợp với khả năng của bản thân đều là 48,3%... Như vậy, lí do chủ yếu theo học nghề giáo của các thế hệ học trò được xác định chủ yếu xuất phát từ việc yêu nghề dạy học. Điều này cũng phản ánh tương đồng với đánh giá đại bộ phận nhà giáo nước ta hiện nay có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề nghiệp, có ý thức vươn lên, có tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của mình.

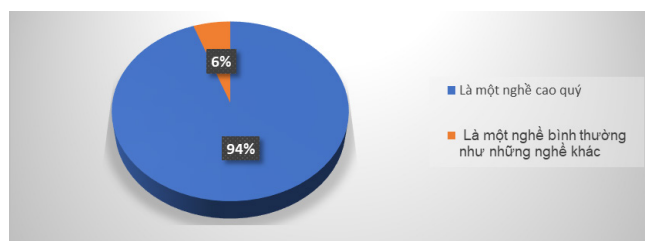
Từ xác định rất rõ lí do theo học ngành Sư phạm đã dẫn đến nguyện vọng, mục tiêu sau khi ra trường của sinh viên, cựu sinh viên với 409 mẫu đồng thuận chiếm 76% (xem Hình 1). Nếu không trở thành giáo viên thì mong muốn trở thành người hoạt động trong lĩnh vực giáo dục với số phiếu lựa chọn là 287 phiếu. Tuy nhiên,

giữa nguyện vọng và thực tế công việc cũng là một đoạn khoảng cách khá dài đòi hỏi các cơ quan chức năng cần thực hiện nhiều biện pháp quản lí hơn nữa để cân bằng đầu ra và đầu vào đảm bảo tỉ lệ có việc làm sau khi ra trường nhất là sinh viên sư phạm.



**Hình 1: Mục tiêu theo học ngành Sư phạm**

Lựa chọn theo học sư phạm là do yêu nghề dạy học và mục tiêu sau khi ra trường là để trở thành giáo viên xuất phát từ đánh giá hay quan niệm về nghề dạy học. Thật vậy, trong mọi giai đoạn lịch sử, người thầy bao giờ cũng được xã hội tôn vinh và kính trọng. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã nói: “*Nghề dạy học là nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý, là nghề sáng tạo nhất trong những nghề sáng tạo vì nó đã sáng tạo ra những con người*”. Lúc sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá cao vị trí, vai trò của người thầy - những người mở trí, khai tâm cho con người bằng câu nói: *Nhiệm vụ thầy giáo rất vẻ vang vì nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục... Không có giáo dục thì không nói gì đến kinh tế, văn hóa*. Vậy nên, khi được hỏi: *Bạn nghĩ thế nào về nghề dạy học, nghề giáo thì có đến 505 mẫu phiếu khảo sát cho rằng “đây là một nghề cao quý” chiếm 94% (xem Hình 2).*

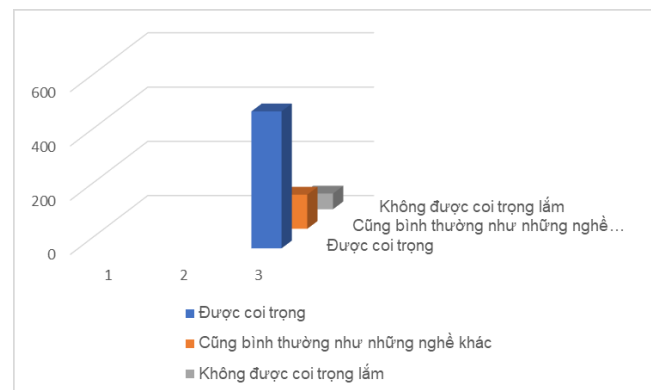


**Hình 2: Nghĩ về nghề dạy học**

Tuy nhiên, hiện nay, do tác động tiêu cực từ nền kinh tế thị trường nên hiện nay sự coi trọng về nghề giáo cũng có sự thay đổi. Trong câu hỏi: “*Nghề giáo hiện nay được xã hội đánh giá như thế nào?*” có 505/689 mẫu phiếu khẳng định, nghề giáo vẫn “được coi trọng” (xem Hình 3). Song có đến 126 mẫu phiếu trả lời là “*Cũng bình thường như những nghề khác*”, 58 phiếu khẳng định “*Nghề giáo không được coi trọng lắm*”. Có sự khác biệt trong đánh giá của sinh viên sư phạm và cựu sinh viên, giảng viên, cán bộ quản lí, trong 126 phiếu trả lời nghề giáo “*Cũng bình thường như những nghề khác*” thì sinh viên chỉ có 71/531 phiếu chọn,



trong khi đó con số này ở cựu sinh viên, giảng viên, cán bộ quản lý là 55/151 mẫu. Tương tự, nhận định “Nghề giáo không được coi trọng lắm”, có 28/531 mẫu sinh viên lựa chọn so với 30/151 cựu sinh viên, giảng viên, cán bộ quản lý thống nhất. Sự khác biệt đến từ thực tế làm nghề của cựu sinh viên, giảng viên, cán bộ quản lý, mặc dù họ cho rằng nghề giáo vẫn được coi trọng nhưng vẫn có các sự việc gây xôn xao dư luận về nghề giáo trong thời gian vừa qua, trong đó có các vụ bạo hành xâm phạm thân thể, nhân phẩm giáo viên như vụ phụ huynh dùng lời nói ép cô giáo trẻ phải quỳ gối ở Long An; vụ phụ huynh xông vào trường ép cô giáo quỳ xin lỗi và hành hung cô giáo đang mang thai dẫn đến dọa sảy thai ở Nghệ An; hay vụ thầy giáo bị học sinh đâm trọng thương khi ra khỏi trường ở Quảng Bình, học sinh bóp cổ cô giáo ở Bến Tre... Đó thật sự là một bức tranh xấu cho nghề giáo giờ đây đã trở thành nghề nguy hiểm nhất trong tất cả các nghề [4]. Đặc biệt, trong bài phát biểu của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Kim Sơn ngày 19 tháng 10 năm 2022 nhân sự kiện phiên họp toàn thể lần thứ 4 Ủy ban Văn hóa, Giáo dục của Quốc hội tổ chức: 2 năm vừa rồi đã có gần 29.000 giáo viên bỏ việc dẫn đến cuộc cách mạng thay đổi giáo dục trong bối cảnh thiếu tất cả mọi thứ, đây là một thách thức mà chúng ta phải cùng nhau chia sẻ, kiến nghị và giải quyết [5].



Hình 3: Xã hội đánh giá về nghề giáo hiện nay

Từ lý do theo học nghề giáo (yêu nghề dạy học chiếm 73,4%) đến xác định mục tiêu theo học ngành Sư phạm là để trở thành giáo viên (76%) nên sinh viên thể hiện sự lựa chọn công việc sau khi tốt nghiệp ra trường là “làm đúng theo ngành mình học, công tác trong ngành giáo dục, công việc ổn định” chiếm 386/538 mẫu phiếu sinh viên lựa chọn, con số này là 127/151 phiếu lựa chọn của cựu sinh viên, giảng viên, cán bộ quản lý (xem Bảng 2).

Chúng tôi tiếp tục với câu hỏi mở về việc kể tên phẩm chất của một nhà giáo mà bản thân bạn hiện đã đạt và chưa đạt yêu cầu. Kết quả khảo sát với rất nhiều phương án đưa ra bao phủ đến kiến thức, kỹ năng, phẩm chất, thái độ. Mặc dù hỏi về phẩm chất nhưng người được

Bảng 2: Ưu tiên lựa chọn công việc

STT	Ưu tiên công việc	Sinh viên		Giáo viên	
		Tần suất	Phần trăm	Tần suất	Phần trăm
1	Làm đúng theo ngành được học	386	71,7	127	85,8
2	Không nhất định làm giáo viên chỉ cần trong ngành Giáo dục	107	19,9	21	14,2
3	Lương tốt	191	35,5	66	44,6
4	Công việc ổn định	421	78,3	86	58,1
5	Gần nhà, gần gia đình	194	36,1	71	48
6	Miễn là có việc dù ở vùng sâu, vùng xa	190	35,3	28	18,9

hỏi đã mở rộng hơn để đánh giá thực trạng những giá trị bản thân đã có và chưa có từ đó đặt mục tiêu học tập và rèn luyện cho mình trong những năm tiếp theo ở giảng đường đại học và làm nghề. Về cơ bản, những phẩm chất của một nhà giáo mà sinh viên chia sẻ hiện đã đạt và mong muốn hướng đến là: Yêu nghề, yêu trẻ, chăm chỉ, có đạo đức tốt, nhân ái, tận tâm, bao dung, biết lắng nghe, chia sẻ, nghiêm túc, cầu thị, nhiệt huyết, trung thực, kỉ luật, nghiêm túc, công bằng, gương mẫu, thân thiện, vui vẻ, tâm lý, sáng tạo... Những phẩm chất này về cơ bản tương đồng với Quy định về đạo đức nhà giáo ban hành theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 và Chuẩn nghề nghiệp giáo viên ban hành theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Những phẩm chất này tuy đã bước đầu hình thành ở sinh viên sư phạm nhưng cần thời gian để rèn giũa. Thực tế cho thấy, nhiều giáo viên đáp ứng đầy đủ những yêu cầu về chuẩn của nhà giáo trong nhiều năm nhưng chỉ cần một lúc lơ là, không kiểm chế bản thân cũng có thể xảy ra những sự việc báo động vi phạm đạo đức nhà giáo nổi cộm, gây nhức nhối trong dư luận xã hội thời gian gần đây. Cũng từ kết quả khảo sát, một lần nữa các em lại mong muốn trau dồi những phẩm chất trên để làm nghề trong niềm vui và hạnh phúc.

Như vậy, từ nghiên cứu mục đích theo học và quan điểm nghề giáo cho chúng ta tín hiệu tích cực về sự lựa chọn nghề nghiệp của sinh viên sư phạm trong tương lai. Về cơ bản, những người tham gia trả lời khẳng định lý do theo học ngành Sư phạm là do yêu nghề dạy học và học để trở thành giáo viên. Nghề dạy học hiện nay vẫn được xã hội coi trọng và xem đó là nghề cao quý. Tuy nhiên, thực trạng việc làm sau khi ra trường vẫn là vấn đề trăn trở đối với sinh viên và thí sinh dự thi tuy có chính sách thu hút rất tốt hiện nay của ngành Sư phạm nhưng vẫn chưa đủ sức hấp dẫn để lôi kéo thí sinh. Bên

canh đó, những yêu cầu cao, áp lực đến từ ngành nghề cộng với đồng lương chưa thoả đáng trong nền kinh tế thị trường cũng làm cho nhiều thí sinh chưa mấy mặn mà với nghề.

### 3. Kết luận

Trong bối cảnh của những thay đổi mang tính cách mạng trong giáo dục và nhận thức ngày càng tăng của xã hội về tầm quan trọng của giáo dục, tất cả các thành phần xã hội đã đưa ra những yêu cầu cao hơn về năng lực của giáo viên và đặc biệt nhấn mạnh về vấn đề đạo đức nghề nghiệp. Vì thế, việc tăng cường giáo dục, bồi dưỡng đạo đức giáo viên và tăng cường giáo dục lí tưởng, tình yêu với nghề cho sinh viên sư phạm qua xác lập lại mục đích theo học và quan điểm nghề giáo ngày càng nhận được sự quan tâm hơn bao giờ hết. Với 689 phiếu khảo sát cùng một số cuộc phỏng vấn sâu đã

cho chúng ta bức tranh toàn cảnh về lí tưởng nghề giáo thể hiện qua đánh giá mục đích theo học và quan điểm về nghề giáo của sinh viên sư phạm, cựu sinh viên, giáo viên và cán bộ quản lí. Qua đó, cung cấp những cách nhìn nhận, đánh giá và đưa ra những ý tưởng trong công tác dạy học và giáo dục sinh viên sư phạm hiện nay để chuẩn bị đội ngũ cho ngành Giáo dục trong tương lai, bởi xét cho đến cùng, lí tưởng cũng bắt nguồn từ nhân cách con người và “Không có nhân cách (của người thầy) thì không có giáo dục chân chính, không thể hình thành tính cách học sinh. Chỉ có nhân cách mới tác động đến sự phát triển và xác lập nhân cách, chỉ có tính cách mới hình thành tính cách”.

**Lời cảm ơn:** Cảm ơn Đề tài Khoa học và Công nghệ cấp Bộ, mã số B2022-TTB-02.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Chính phủ, (25/9/2020), Nghị định 116/2020/NĐ-CP Quy định về Chính sách hỗ trợ tiền học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm.
- [2] Hồ Chí Minh, (2011), *Toàn tập, tập 11*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Thị Côi - Hoàng Hải Hà, (01/2019), *Giáo dục phẩm chất đạo đức người giáo viên - Một yêu cầu cấp thiết đối với sinh viên các trường sư phạm*, Tạp chí Giáo dục, số 445, kì 1, tr.10-13.
- [4] <https://giaoduc.net.vn/nghe-giao-bay-gio-la-mot-nghe-cua-nhung-nguoi-kien-cuong-va-dung-cam-post-185175.gd>.
- [5] <https://thanhnien.vn/bo-truong-nguyen-kim-son-nganh-giao-duc-nam-tat-ca-moi-thu-tru-hai-thu>.
- [6] James H. Stronge, (2011), *Những phẩm chất của người giáo viên hiệu quả* (Lê Văn Canh dịch), NXB Giáo dục Việt Nam.
- [7] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2019), *Đạo đức nhà giáo trong bối cảnh hiện nay*, Kì yếu hội thảo, NXB Đại học Huế.
- [8] Lê Hữu Phước, (2021), *Đạo đức nhà giáo trong lịch sử giáo dục đại học Việt Nam*, Tạp chí Khoa học, Đại học Thủ Dầu Một, số 3 (52).
- [9] Nguyễn Thị Sen, (10/2019), *Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non, Trường Cao đẳng Sư phạm Điện Biên*, Tạp chí Giáo dục, số 464, kì 2, tr.39-43.
- [10] Đinh Quang Báo, (2021), *Đổi mới mô hình đào tạo giáo viên*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Trường Đại học Hùng Vương, tập 22, số 1, tr.46-54.
- [11] Ban Chấp hành Trung ương, (04/11/2013), Nghị quyết số 29-NQ/TW về *Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.

## EVALUATING THE LEARNING PURPOSE AND THE PERSPECTIVE OF TEACHING PROFESSION: A CASE STUDY OF PEDAGOGICAL STUDENTS IN THE NORTH WEST REGION

### Le Thi Van Anh

Email: levananh@utb.edu.vn  
Tay Bac University  
Quyet Tam ward, Son La city,  
Son La province, Vietnam

**ABSTRACT:** The teaching staff is one of the most significant factors determining the quality of education, being a place where society places its trust, and a spiritual fulcrum for the comprehensive development of the student generations. Equipping students at pedagogical universities with the ideals of the teaching profession from the first years or creating information channels for them to choose a career will help it be more effective. To discover more about this issue, we conducted a quantitative study with 689 samples to evaluate the studying purpose and the perspective of the teaching profession of pedagogical students in the Northwest region. On such basis, several solutions for training students in current pedagogical universities are proposed.

**KEYWORDS:** Ideals of teaching profession, teacher training, pedagogical students, quality, morality.